

Số: 18/BC-THTHCSĐA

Dầu Tiếng, ngày 15 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
Sơ kết học kỳ 1 năm học 2025 – 2026.

Thực hiện Hướng dẫn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Thực hiện Hướng dẫn số 2172/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Thực hiện Hướng dẫn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026;

Thực hiện kế hoạch số 19/KH-THTHCSĐA ngày 10 tháng 9 năm 2025, Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường Th-THCS Định An;

Căn cứ vào kết quả hoạt động học kỳ 1 năm học 2025-2026;

Trường TH-THCS Định An (cấp THCS) báo cáo sơ kết Học kỳ 1 năm học 2025-2026 với nội dung cụ thể như sau:

1. Thực hiện khung chương trình Giáo dục phổ thông

1.1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1.1 Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

*** Đối với vấp tiểu học**

Thực hiện chương trình GDPT ở các khối lớp theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Thực hiện dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc.

Tổ chuyên môn thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từng khối lớp theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 CV 2345/BGDĐT-GDTH khoa học, thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

Tổ chức chuyên đề giúp giáo viên hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, nâng cao hiệu quả dạy và học các môn học trong nhà trường như:

+ Chuyên đề: Ứng dụng Công nghệ AI và một số phần mềm trong công tác giảng dạy môn Tự nhiên và xã hội lớp 3

- Chuyên đề: Tập huấn ra đề môn Tiếng Việt lớp 5 theo chương trình GDPT 2018.
- Chuyên đề: Phân môn Tập đọc trong Tiếng Việt lớp 2.

Giáo viên bước đầu tích hợp phát triển năng lực số cho học sinh theo các tiêu chí ban hành kèm theo thông tư 02/2025/TT-BGDĐT trong quá trình giảng dạy

1.1.2. Đối với cấp trung học cơ sở

Thực hiện chương trình GDPT ở các khối lớp theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Đảm bảo dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc của cấp học.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT.

Công tác quản lý việc thực hiện kế hoạch giáo dục được thực hiện chặt chẽ thông qua sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, dự giờ, kiểm tra nội bộ và đánh giá định kỳ; kịp thời rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với nội dung bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình nhằm củng cố kiến thức cho học sinh.

Tổ chức dạy học gắn với đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện đa dạng các hình thức đánh giá thường xuyên phù hợp với đặc thù từng môn học và yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Nhà trường chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức dạy học; khuyến khích giáo viên sử dụng thiết bị dạy học, học liệu số, phần mềm hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và hứng thú học tập của học sinh.

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng giáo dục trong việc triển khai kế hoạch giáo dục; kịp thời trao đổi thông tin về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhà trường quan tâm tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn địa phương, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự học, ý thức chấp hành kỷ luật và trách nhiệm xã hội cho học sinh thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Nhà trường triển khai thực hiện đầy đủ các môn học của chương trình GDPT 2018 theo đúng quy định, trong đó chú trọng ở các môn học tích hợp.

Đối với môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lý: Nhà trường phân công giáo viên dạy môn học đảm bảo yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Thực hiện phân công 1 giáo viên đảm nhận toàn bộ chương trình môn học ở một khối.

Đối với Nội dung giáo dục địa phương: Phân công giáo viên đảm nhận các khối lớp phù hợp với chuyên môn giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: thông qua việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nhà trường chú trọng giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác, định hướng nghề nghiệp ban đầu và phát triển phẩm chất, năng lực cho

học sinh; góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt 2 lần/tháng, tập trung vào các vấn đề: xây dựng kế hoạch bài dạy, chia sẻ kinh nghiệm dạy học tích cực, phân tích kết quả học tập để điều chỉnh phương pháp giảng dạy.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn theo tháng, học kỳ, gắn với kế hoạch năm học của nhà trường. Nội dung kế hoạch gồm: tiến độ giảng dạy, chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh Chưa đạt, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới PPDH và kiểm tra – đánh giá, phát triển năng lực số cho học sinh.

Tổ chuyên môn tổ chức thao giảng, dự giờ đúng quy định. Sau dự giờ, tổ chức thảo luận, rút kinh nghiệm tập trung vào việc tổ chức hoạt động học tập, cách phát huy năng lực, phẩm chất học sinh.

Tổ chuyên môn chủ động xây dựng và thực hiện chuyên đề gắn với định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh như:

+ Ứng dụng chuyên đổi số nhằm đổi mới phương pháp dạy học văn bản môn ngữ văn lớp 7

+ Chuyên đề STEM “Máy lọc nước mini”

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Phối hợp với VNPT thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, học bạ số, sổ đầu bài số, sổ đăng bộ số để quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh một cách khoa học, minh bạch đảm bảo đồng bộ liên thông với các phần mềm do Sở GDĐT triển khai.

Giáo viên chủ nhiệm cường trao đổi thông tin với phụ huynh qua sổ liên lạc điện tử, Zalo nhóm lớp để phụ huynh kịp thời nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của học sinh.

Tổ chuyên môn kiểm duyệt giáo án 2 tuần 1, Ban giám hiệu kiểm duyệt hồ sơ tổ chuyên môn, giáo viên 1 lần/học kỳ. Thực hiện dự giờ, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất nhằm đánh giá đúng thực trạng, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế. So sánh việc thực hiện giảng dạy với kế hoạch phân phối chương trình để đảm bảo không cắt xén, bỏ sót nội dung.

Việc phân công giảng dạy được thực hiện dựa trên trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy của giáo viên. Ưu tiên bố trí giáo viên có chuyên môn vững cho các lớp cuối cấp. Bố trí số tiết dạy cân đối giữa các giáo viên trong cùng tổ chuyên môn, không để quá tải hoặc thiếu hụt.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Ban hành quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh của đơn vị theo từng cấp học đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh tiểu học và thông tư 22/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

*** Đối với cấp tiểu học**

- Việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định: Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Việc thực hiện kiểm tra định kỳ giữa học kì 1 và cuối học kì 1:

- + Nhà trường xây dựng Kế hoạch kiểm tra học kì I đảm bảo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.
- + Việc ra đề kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, có ma trận đề, đặc tả đề, đáp án – hướng dẫn chấm cho từng môn học, từng khối lớp.
- + Nội dung kiểm tra đảm bảo:
 - Phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của chương trình.
 - Kết hợp đánh giá kiến thức với đánh giá năng lực vận dụng của học sinh.
- + Công tác coi kiểm tra, chấm bài, nhận xét và tổng hợp kết quả được thực hiện khách quan, đúng quy định.

*** Đối với cấp trung học cơ sở**

Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện linh hoạt các hình thức kiểm tra đánh giá, chú trọng đánh giá quá trình nhằm đánh giá đúng năng lực học sinh, đảm bảo tính trung thực, khách quan, công bằng, chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Việc ra đề kiểm tra định kỳ được thực hiện nghiêm túc theo quy trình; đề kiểm tra đảm bảo bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình, có tính phân hóa hợp lý, hạn chế học tủ, học lệch, góp phần nâng cao chất lượng dạy học thực chất.

Kết quả kiểm tra, đánh giá được giáo viên phân tích, sử dụng làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch dạy học, phương pháp giảng dạy và nội dung ôn tập; đồng thời thông tin kịp thời cho học sinh và cha mẹ học sinh để phối hợp trong việc nâng cao hiệu quả học tập.

Tổ chuyên môn thống nhất thực hiện ma trận đề và bảng đặc tả đối với các bài kiểm tra định kỳ của các môn học phù hợp với nội dung kiến thức, yêu cầu cần đạt, cấp độ nhận thức và đặc trưng bộ môn nhằm định hướng cho các hoạt động dạy-học

d. Đối mới phương pháp và hình thức dạy học

Giáo viên chú trọng vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực như dạy học theo nhóm, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án, dạy học trải nghiệm... phù hợp với đặc thù môn học và đối tượng học sinh, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và năng lực tự học của học sinh.

Trong quá trình tổ chức dạy học, giáo viên quan tâm thực hiện phân hóa đối tượng học sinh; có biện pháp hỗ trợ kịp thời đối với học sinh chưa hoàn thành yêu cầu cần đạt, đồng thời tạo điều kiện để học sinh khá, giỏi được phát huy năng lực thông qua các nhiệm vụ học tập phù hợp.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học

Thực hiện nâng cấp hệ thống internet của nhà trường phục vụ cho công tác chuyển đổi số và triển khai phát triển năng lực số cho học sinh. Đăng ký cho giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng chuyển đổi số theo kế hoạch của Sở GDĐT

Duy trì sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, học bạ số, phần mềm quản lý trường học nhằm đảm bảo công tác quản lý hồ sơ học sinh, giảng dạy và điều hành nhà trường khoa học, minh bạch, giảm tải hồ sơ giấy cho giáo viên.

Trong học kỳ 1 năm học 2025-2026 có 2337 tiết giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Triển khai giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình GDPT 2018. Nội dung được tổ chức thông qua các tiết học Tin học, các môn học và hoạt động giáo dục, chú trọng trang bị cho học sinh kỹ năng sử dụng công nghệ an toàn, văn minh.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

- Cấp THCS tham gia các hội thi, hoạt động chuyên môn như:

- + Cuộc thi Khoa học kỹ thuật học sinh THCS có 1 sản phẩm dự thi cấp Thành phố
- + Hội thi Văn hay – Chữ tốt có 7 bài dự thi cấp thành phố
- + Thi kiến thức pháp luật về trật tự an toàn giao thông có 1 bài dự thi đạt cấp Thành phố và tham gia vào vòng thi cấp toàn quốc

+ Tuyển chọn học sinh giỏi lớp 9 tham gia các kỳ thi cấp trên có 2 học sinh tham gia thi giải toán trên máy tính cầm tay; có 6 học sinh tham gia thi học sinh giỏi các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý.

+ Phong trào thi Vioedu được nhiều học sinh tham gia: có 324 học sinh tham gia vòng sơ loại ở cấp THCS

- Cấp tiểu học tham gia các hội thi, hoạt động chuyên môn như:

+ Thi đấu trường Vioedu có 83 em được tham gia vòng trường môn tổng hợp và 5 em được tiếp tục tham gia vòng trường môn Tiếng Anh. Trạng nguyên Tiếng Việt có 18 em được chọn thi hương.

+ Tổ chức thi giáo viên giỏi vòng trường, kết quả đạt 13/13 giáo viên.

- Giáo viên tham gia bóng chuyền Nam vào vòng 1/8, 1 Nữ tham gia đội bóng xã đạt hạng 3 cụm.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở bộ môn Ngữ văn do cụm 14 tổ chức. BGH tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn qua đó học hỏi được nhiều kinh nghiệm quản lý áp dụng vào quá trình quản trị tại đơn vị.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Tích hợp nội dung hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động trải nghiệm Giáo viên lồng ghép các nội dung giới thiệu nghề nghiệp, định hướng tương lai vào trong bài giảng của các môn học, đặc biệt là Toán, Ngữ văn, Tin học, Công nghệ, Khoa học tự nhiên.

Các tiết Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp được thiết kế để học sinh tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp, xu hướng việc làm, yêu cầu kỹ năng trong thời kỳ hội nhập.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Năm 2025-2026 trường có 4 em học sinh khuyết tật học hoà nhập (3 hs ở cấp tiểu học và 1hs ở cấp THCS). Bố trí học sinh khuyết tật học hoà nhập ở các khối lớp cho phù hợp. Kịp thời tư vấn cho cha mẹ học sinh để phối hợp giáo dục hiệu quả.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Hướng dẫn và chọn 1 sản phẩm tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố: Nhận diện và phòng tránh nguy cơ bắt cóc online ở học sinh trung học cơ sở

Phối hợp với trung tâm GAIA thực hiện chương trình giáo dục Kỹ năng sống đối với khối lớp 1,2 giúp học sinh hình thành kỹ năng sống ngay khi vừa bước vào cấp tiểu học và hoạt động Giáo dục STEM đối với các khối lớp còn lại giúp học sinh phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm với thời lượng 1 tiết/tuần/lớp.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Các tổ chuyên môn tổ chức lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu Giáo dục địa phương của 3 địa phương trước khi họp nhất để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, để xây dựng chủ đề phù hợp, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Do điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị nhà trường chưa thể tổ chức được các hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường.

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Thực hiện các câu lạc bộ thể thao trong nhà trường như bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, bóng đá tạo sân chơi cho học sinh rèn luyện nâng cao sức khỏe

Thực hiện các học tập thông qua môn học STEM.

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, sửa chữa kịp thời cơ sở vật chất hư hỏng đảm bảo công tác dạy và học được thuận lợi và đảm bảo an toàn cho học sinh.

Thuê mướn nhân công lao động vệ sinh sân trường hành lang lớp học, nhà vệ sinh học sinh hàng ngày đảm bảo môi trường xanh – sạch – đẹp, tạo môi trường học tập thân thiện, lành mạnh kinh phí thuê mướn chi từ ngân sách của đơn vị.

Trường luôn bảo đảm ATVSTP tại đơn vị, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm, 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện các quy định về ATVSTP, tham gia tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường xuyên kiểm tra định kỳ, đột xuất bếp ăn từ đó kịp thời nhắc nhở với mục tiêu là đảm bảo vệ sinh, an toàn trong các bữa ăn cho học sinh, giúp các em phát triển đầy đủ cả trí lực và thể lực, tạo sự tin tưởng cho phụ huynh học sinh và xã hội.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Nhà trường ban hành Kế hoạch kiểm tra nội bộ đối với từng cấp học và Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo Công văn số 2136/SGDDĐT-KTPC ngày 09/9/2025 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025 – 2026.

Cấp THCS thực hiện 6 cuộc kiểm tra đối với bộ phận hành chính và giáo viên. Kết quả: Các bộ phận thực hiện tốt các nhiệm vụ theo yêu cầu, hồ sơ đúng, đủ theo quy định.

Cấp tiểu học thực hiện 2 cuộc kiểm tra đối với giáo viên. Kết quả: Giáo viên thực hiện tốt theo yêu cầu, hồ sơ cá nhân đúng, đủ theo quy định

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện công tác quản lý tài chính đúng theo quy định. Thực hành tiết kiệm, tạo nguồn lực đầu tư cho các hoạt động, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác của nhà trường

Nhà trường được các mạnh thường quân tài trợ cấp học bổng cho học sinh trong học kỳ 1 với tổng giá trị 148.907.000 đồng

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Hình thức công khai được thực hiện đa dạng: thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên website và thông qua các buổi họp phụ huynh

Các kế hoạch hoạt động của nhà trường, quy chế chi tiêu nội bộ đều được lấy ý kiến của tập thể trong hội nghị viên chức và người lao động và trong các cuộc họp hội đồng trước khi thực hiện và được tập thể thống nhất cao

1.15. Quy mô trường, lớp, học sinh. Kết quả giáo dục

1.15.1. Quy mô trường lớp, học sinh

*** Cấp tiểu học**

Tổng số lớp, tổng số học sinh đầu năm học

Số lớp đầu năm						Số học sinh đầu năm											
L1	L2	L3	L4	L5	+	L1		L2		L3		L4		L5		+	
						TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ
3	2	3	2	2	12	73	33	68	32	77	46	76	27	53	29	347	167

Tổng số lớp, tổng số học sinh đến cuối HKI

Số lớp cuối HKI						Số học sinh cuối HKI											
L1	L2	L3	L4	L5	+	L1		L2		L3		L4		L5		+	
						TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ
3	2	3	2	2	12	74	33	69	33	76	46	76	27	53	29	348	168

Số học sinh tăng giảm																	
Lớp 1			Lớp 2			Lớp 3			Lớp 4			Lớp 5			+		
Đi	Đến	Bỏ	Đi	Đến	Bỏ	Đi	Đến	Bỏ	Đi	Đến	Bỏ	Đi	Đến	Bỏ	Đi	Đến	Bỏ
0	2	1	1	1	0	3	2	1	5	4	0	1	0	1	10	9	3

Trong học kỳ I có 2 học sinh bỏ học do bệnh tăng nặng. Các em nghỉ học theo yêu cầu của gia đình.

Cấp THCS

Khối lớp	Số lớp	Số HS đầu năm		Số HS cuối HKI		So với đầu năm				Lý do
		T. số	Nữ	T.số	Nữ	Tăng	Giảm	Bỏ học (nữ)	Ch đi (nữ)	
6	2	85	40	84	39		1	1		Nghỉ từ đầu không vô lớp
7	3	99	56	99	56					
8	3	92	50	89	50		3	2		1 học sinh bệnh không đi học từ đầu năm
9	2	76	39	77	40	1				Chuyển từ An Giang
T.cộng	10	352	185	349	185					

1.15.2. Kết quả giáo dục:

Cấp THCS:

Kết quả học tập:

Khối	SỐ SỐ	NỮ	Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt		Tổng xếp loại từ Đạt trở lên	
			SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	Tổng	Nữ
6	84	39	12	6	26	17	25	13	21	3	63	36
7	99	56	7	5	34	26	32	16	26	9	73	47
8	89	50	19	11	22	16	29	16	19	7	70	43
9	77	40	11	9	27	17	32	12	7	2	70	38
Tổng	349	185	49	31	109	76	118	57	73	21	276	164

Kết quả rèn luyện

Khối	SỐ SỐ	NỮ	Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt		Tổng xếp loại từ Đạt	
			SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	Tổng	Nữ
6	84	39	62	35	21	3	1	1	0	0	84	39
7	99	56	60	38	38	17	1	1	0	0	99	56
8	89	50	65	43	24	7	0	0	0	0	89	50
9	77	40	66	37	8	2	3	1	0	0	77	40
Tổng	349	185	253	153	91	29	5	3	0	0	349	185

Cấp tiểu học

Điểm kiểm tra học kỳ 1 các môn học như sau:

Tiếng Việt: 340/348 từ 5 điểm trở lên. Tỷ lệ 97,7%

Toán: 334/348 từ 5 điểm trở lên, tỷ lệ 96%

Lịch sử và Địa lý; Khoa học, Công nghệ: 129/129 từ 5 điểm trở lên, tỷ lệ 100%

Tiếng Anh: 193/205 từ 5 điểm trở lên, tỷ lệ 94,1%

Tin học: 198/205 từ 5 điểm trở lên, tỷ lệ 96,6%

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt.

Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh ở các khối lớp với thời lượng 1 tiết/tuần ở các bộ môn Văn, Toán, Anh, Khoa học tự nhiên đối với cấp trung học cơ sở

Tăng cường ôn tập môn Toán, Tiếng Việt đối với cấp tiểu học đảm bảo thời gian học 2 buổi vào các ngày trong tuần

2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp

Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch ôn tập, chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 – 2026 theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, nhằm giúp học sinh lớp 9 có sự chuẩn bị đầy đủ về kiến thức, kỹ năng và tâm thế tham gia kỳ thi. Số tiết ôn tập 3 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh là 6 tiết/ tuần.

Công tác ôn tập được tổ chức có trọng tâm, trọng điểm, bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 và cấu trúc, định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10; chú trọng rèn luyện kỹ năng làm bài, vận dụng kiến thức và phân hóa đối tượng học sinh trong quá trình ôn tập.

Nhà trường phân công giáo viên có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy đảm nhiệm công tác ôn tập cho học sinh lớp 9; tăng cường sinh hoạt chuyên môn, thống nhất nội dung ôn tập, phương pháp giảng dạy và hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả ôn tập.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc thông tin kế hoạch ôn tập, tình hình học tập và tiến bộ của học sinh; đồng thời chú trọng công tác tư vấn tâm lý, động viên, tạo tâm thế vững vàng cho học sinh trước kỳ thi.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

- Chưa thực hiện do số lượng học sinh ít, khó triển khai tại đơn vị.

3.2. Tổ chức hoạt động Giáo dục Kỹ năng sống, hoạt động giáo dục STEM

Phối hợp với trung tâm GAIA tổ chức giảng dạy kỹ năng sống đối với khối lớp 1,2 và chương trình STEM đối với các khối lớp còn lại. Đội ngũ giáo viên giảng dạy là giáo viên chủ nhiệm của các lớp đã được tập huấn và cấp chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

Nhà trường triển khai đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của ngành giáo dục đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, PHHS và học sinh.

Thường xuyên tuyên truyền cho học sinh nhà trường về ý thức chấp hành pháp luật, về niềm tự hào, tự tôn dân tộc; biết tôn trọng và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa người Việt Nam thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, tích hợp trong nội dung giảng dạy của các môn học, từ đó thực hiện có hiệu quả và có ý nghĩa đạo lý uống nước nhớ nguồn.

Chủ động phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong công tác giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai nhằm nâng cao nhận thức, bồi dưỡng ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, giúp các em hình thành lối

sống lành mạnh, ứng xử văn hóa và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định pháp luật gần gũi với lứa tuổi học sinh như Luật Trẻ em, Luật Giao thông đường bộ, Luật An ninh mạng, Luật phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội.

Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật vào bài giảng, sinh hoạt lớp để giáo dục thường xuyên cho học sinh về pháp luật

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Giáo viên kiêm nhiệm phụ trách công tác tư vấn tâm lý phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội nhằm nắm bắt kịp thời tình hình học sinh để có biện pháp tư vấn kịp thời, giúp học sinh có nhận thức đúng trong quá trình học tập và hoạt động tại trường. Lưu hồ sơ để theo dõi, tư vấn sát hơn đối với học sinh

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Tăng cường tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích trong các đợt trọng điểm như: Tháng an toàn giao thông, Tuần lễ quốc gia về an toàn vệ sinh lao động, tháng hành động vì chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, Tháng hành động vì trẻ em, Ngày sức khỏe thế giới.

Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn qua các buổi sinh dưới cờ, sinh hoạt lớp nhằm nâng cao nhận thức cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị phòng cháy chữa cháy, an toàn điện, an toàn thực phẩm nhằm đảm bảo môi trường học tập an toàn tuyệt đối cho học sinh.

5. Công tác y tế học đường

Kết hợp với trung tâm y tế khu vực tổ chức khám sức khỏe cho học sinh toàn trường, thông báo kết quả khám về cho PHHS

Phối hợp với bệnh viện mắt Sài Gòn, Bình Dương khám mắt cho học sinh cấp trung học cơ sở, qua đó phát hiện, tư vấn học sinh có bệnh về mắt đi khám và điều trị chuyên sâu.

Cử giáo nhân viên y tế tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ theo quy định.

Thực hiện các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe diễn ra đa dạng: Sinh hoạt dưới cờ, chuyên đề, bảng tin y tế, ... nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Tổ chức hội thi thể dục thể thao cấp trường, tạo sân chơi bổ ích cho học sinh, nâng cao tinh thần thể thao trong nhà trường và tuyển chọn đội tuyển tham gia hội thi cấp thành phố

Tổ chức hội thi cắm hoa kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam

7. Công tác truyền thông

Nhà trường sử dụng các kênh truyền thông như Website, fanpage Facebook , Zalo, sổ liên lạc điện tử, bảng tin để công khai kịp thời về chương trình giáo dục trong nhà trường, các hoạt động, thành tích nổi bật của nhà trường, thông tin về kết quả học tập, sức khỏe của học sinh giúp phụ huynh dễ dàng nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của con em, đồng thời lan tỏa những thông điệp tích cực đến toàn thể học sinh.

Thực hiện công tác công khai các thông tin theo quy định để tạo niềm tin và sự đồng thuận từ phụ huynh và cộng đồng.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động theo hướng khoa học, minh bạch và hiệu quả. Xây dựng kế hoạch hoạt động sát với thực tế, phù hợp với nhiệm vụ năm học và định hướng lâu dài

Tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm trong quản lý, điều hành. Hoạt động quản lý được đổi mới theo hướng phân quyền hợp lý, phát huy vai trò của tổ chuyên môn, khuyến khích sự sáng tạo, chủ động trong công việc. Công tác kiểm tra đánh giá được thực hiện theo quy định đảm bảo công bằng, gắn liền với chất lượng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học

2. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện các thủ tục hành chính đúng theo quy định, thực hiện chuyển đổi số nhằm giảm thiểu hồ sơ giấy trong nhà trường.

Tăng cường công tác kiểm tra nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính

3. Đổi mới hoạt động quản lý

Thực hiện quản lý nhà trường theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, hiện đại và hiệu quả, gắn với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ nhằm mục đích tư vấn, hỗ trợ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho giáo viên.

Khuyến khích đổi mới, sáng kiến trong quản lý và giảng dạy; trao quyền chủ động cho giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ và trong công tác giảng dạy, đảm bảo thực hiện tốt chương trình giáo dục, phát huy phẩm chất và năng lực cho học sinh.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổ chức cho giáo viên tham gia các khóa tập huấn do cấp trên triển khai. Đăng ký cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia lớp bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng năng lực số trên hệ thống tập huấn trực tuyến

Khuyến khích, động viên đội ngũ tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

Tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật và văn hóa ứng xử sư phạm cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên qua các buổi họp hội đồng sư phạm.

Tình hình đội ngũ đến hết học kỳ 1

STT	Chuyên môn	CBQL-GV		Đảng viên	Biên chế		Trình độ	
		Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Đại học	Cao đẳng
1	CBQL	3	1	3	3		3	
2	TPT Đội	1	1		1		1	
4	Văn thư	1	1		1			1
5	Y tế	1	1	1	1			1
6	Kế toán	1	1		1			1
8	Bảo vệ Phục vụ	6	2			6		
9	GV Tiểu học	23	18	11	21		20	1
10	GV THCS	20	14	13	19		18	1
TỔNG CỘNG		56	39	31	50	6	55	5

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Nhà trường đang tiến hành tự đánh giá theo các tiêu chí kiểm định chất lượng, dự kiến trình hồ sơ đánh giá ngoài vào tháng 03/2026

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

- Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, các tổ chuyên môn triển khai hoạt động hiệu quả, thực hiện cơ bản đầy đủ các nhiệm vụ trong học kỳ 1

Nhà trường đưa việc thực hiện quy chế chuyên môn vào tiêu chí đánh giá, xếp loại, thi đua – khen thưởng hàng quý đối với cán bộ quản lý và giáo viên.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường tạo dựng văn hóa học đường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; điều chỉnh hành vi của các thành viên nhà trường theo chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và pháp luật góp phần hình thành nhân cách cho học sinh.

Chú trọng lan tỏa các giá trị cốt lõi như trung thực, nhân ái, sáng tạo và khát vọng vươn lên, qua đó nuôi dưỡng niềm tự hào, tình yêu trường lớp và động lực học tập, rèn luyện của học sinh.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường trong nhà trường. Ban giám hiệu thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Nhà trường thực báo cáo kịp thời, đúng, đủ khi có yêu cầu của cấp trên

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ 1 của trường Th-THCS Định An.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Hậu